

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất
thời kỳ 2021 - 2030 huyện Tri Tôn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 16

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân huyện Tri Tôn về việc đề nghị thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng
đất thời kỳ 2021 - 2030 huyện Tri Tôn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã
hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân
dân huyện tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện Tri Tôn thống nhất thông qua điều
chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 huyện Tri Tôn với các nội
dung chủ yếu sau:

1. Diện tích, cơ cấu các loại đất đến năm 2030:

Tổng diện tích tự nhiên: 60.072 ha.

- Đất nông nghiệp: 51.413 ha.

- Đất phi nông nghiệp: 8.441 ha.
- Đất chưa sử dụng: 218 ha.

(Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm)

2. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất:

- Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp: 657,74 ha.
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 371,71 ha.
- Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở: 18,01 ha.

(Chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm)

3. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng: 400,13 ha.

- Đất nông nghiệp 365,97 ha.
- Đất phi nông nghiệp: 34,16 ha.

(Chi tiết tại phụ lục 03 đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn.

- Lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công bố, công khai và thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đúng quy định của pháp luật về đất đai; định kỳ hàng năm có đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật đất đai để người sử dụng đất nắm vững các quy định của pháp luật, sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất đai, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trong thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tri Tôn khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- CVVP. HĐND - UBND huyện (Trọng);
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, DUH.

CHỦ TỊCH

Cao Quang Liêm

